

Bản án số: 371/2020/HS-PT
Ngày 02-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba

Ông Lê Hoàng Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 565/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Lê Hồng A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 324/2019/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Lê Hồng A (tên gọi khác: Vỹ); giới tính: Nam; sinh năm 1976, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 146/59/35 Vũ Tùng, Phường A1, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; d A tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Sơn (chết) và bà Lê Thị Nga (chết); vợ Nguyễn Thị Minh Châu, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2001 nhỏ nhất sinh năm 2008; vợ hiện tại Nguyễn Thị Anh Đào (không đăng ký kết hôn); có 01 con chung sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 06/01/1998, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến năm 2000 đã chấp hành xong hình phạt.

Ngày 20/01/2014, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến năm 2015 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Ngày 21/5/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử Tử hình về tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo kháng cáo đang chờ Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Tạm giam từ ngày 19/12/2017 tại Trại tạm giam công an tỉnh Long An.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Thị Thanh Tâm và Luật sư Phan Văn Hải, Văn phòng luật sư HL Nghi Xu A. Địa chỉ: 13/13, đường số 36, phường T A Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

Bị cáo trong cùng vụ án đã đi chấp hành án: Nguyễn Văn T, sinh ngày 17/4/1977 tại: Tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 538/106/14 Đoàn Văn Bơ, Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2017, Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) quen biết Lê Toàn Thắng (sinh năm 1992) A cho Thắng biết khi đi chơi bài bên Campuchia có quen biết người bán ma túy nên Thắng và A cùng bàn bạc mua ma túy từ Campuchia mang về Tp. Hồ Chí Minh để Thắng bán kiếm tiền.

Ngày 09/12/2017, Lê Toàn Thắng đưa cho Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) 20.000 USD và khoảng 150.000.000đ để A sang Campuchia mua 04 thùng thuốc lắc, mỗi thùng 1000 viên với giá 4.750 USD/thùng. Ngày 10/12/2017, A hẹn gặp Thắng tại quán cà phê Trung Nguyên trên đường Hoàng Diệu, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh để giao ma túy cho Thắng. Sau khi A giao gói ma túy chứa 4.000 viên thuốc lắc và số tiền còn lại cho Thắng, Thắng cho A 20.000.000đ. Sau khi nhận ma túy từ A, Thắng đưa cho Nguyễn Văn T cất giữ để hôm sau giao lại cho Thắng và T được Thắng trả tiền công là 1.000.000đ.

Đến ngày 15/12/2017, Lê Toàn Thắng đưa cho Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) 20.000 USD và 180.000.000đ để A đi Campuchia mua ma túy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, A đón taxi đến cửa khẩu Mộc Bài- Tây Ninh qua Campuchia, khi qua được cửa khẩu thì Thắng chuyển thêm cho A 20.000 USD qua dịch vụ chuyển tiền, A hùn thêm của mình 500.000.000đ để mua 12 thùng thuốc lắc và 01 kg ma túy tổng hợp loại Ketamine. Ngày 16/12/2017, A về đến Tp. Hồ Chí Minh và điện thoại cho Thắng, Thắng nói A đến khu vực ngã tư Lê Trọng Tấn-Kênh 19/5 quận Tân Phú giao ma túy cho Nguyễn Văn T (khi đến nơi A thấy T mặc áo xe ôm Grap nên nhận ra T và giao ma túy cho T) đem về cất giữ.

Đến 17h15' ngày 16/12/2017, khi Nguyễn Văn T điều khiển xe gắn máy BS 59C1- 52441 lưu thông đến trước nhà số 19, Đường số 38, Phường 6, Quận 4 thì bị phát hiện bắt giữ. Qua kiểm tra thu giữ tại bacbaga xe gắn máy của T 01 túi giấy in chữ “Love” bên trong có 13 bìc cà phê hiệu “A Taste of Quality” bên trong có 16 gói nilon chứa 8.040 viên nén màu hồng. 08 gói nilon chứa 4.050 viên nén màu xanh ký hiệu “NFL”. Qua giám định là ma túy thể rắn loại MDMA, tổng khối lượng 4.160,79g, loại MDMA.

01 gói cà phê hiệu “A Taste of Quality” bên trong chứa tinh thể rắn không màu khối lượng 493,12gr, loại Ketamine.

Số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T đã được giám định tại Bản kết luận giám định số 141/KLGD-H ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 324/2019/HS-ST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) nộp phạt bổ sung số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu) đồng để sung vào ng A sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về bị cáo Nguyễn Văn T, về xử lý vật chứng, án phí, quyền xin A giảm án Tử hình và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 03/9/2018, bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử có nhiều tình tiết chưa được làm rõ, như: Bị cáo Nguyễn Văn T không có số điện thoại của bị cáo, trong quá trình điều tra chưa đối chất, nhận dạng làm rõ người giao ma túy cho T, nên bị

cáo yêu cầu xem xét lại. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) xác định bị cáo không có đi Campuchia mua ma túy cho người tên Thắng, bị cáo không có giao ma túy cho Nguyễn Văn T, theo như bị cáo T khai, bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là oan, nên bị cáo kêu oan.

Tại Tòa Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị phúc xử không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ), giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Phan Văn Hải cho rằng tại Tòa án cấp sơ thẩm bị cáo yêu cầu hoãn phiên tòa để có mặt Luật sư Phan Văn Hải và Luật sư Phạm Thị Thanh Tâm bào chữa cho bị cáo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn cử Luật sư Nguyễn Văn Tài bào chữa chỉ định cho bị cáo là vi phạm tố tụng (quyền yêu cầu được bào chữa của bị cáo), hai là theo lời khai ban đầu bị cáo T khai người giao ma túy cho T là tên Hải, sau khi bắt được Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) thì bị cáo T xác định A là người giao ma túy cho T (lời khai bất nhất), chưa trích xuất Camera gắn ở Kênh 19/5 xem ai là người giao ma túy cho T, nên Luật sư Phan Văn Hải đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T xác định ma túy khi Công an bắt thu giữ của bị cáo là ma túy do Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) giao cho bị cáo cất giữ cho tên Thắng chưa kịp giao cho tên Thắng thì bị bắt, bị cáo T xác định lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) làm trong hạn luật định, nên được coi là hợp lệ.

[2] Xét về nội dung của vụ án thì thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) không thừa nhận vào ngày 09/12/2017, ngày 15/12/2017 Lê Toàn Thắng có đưa tiền USD và tiền Việt Nam đồng cho bị cáo sang Campuchia mua ma túy về cho Thắng, nhưng theo lời khai ban đầu của bị cáo A phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T, phù hợp với tang vật khi bắt bị cáo T Công an thu giữ, theo lời khai ban đầu A khai ngày 09/12/2017 Lê Toàn Thắng có đưa cho bị cáo Nguyễn Lê Hồng A 20.000 USD và khoảng 150.000.000đ để A sang Campuchia mua 04 thùng thuốc lắc, mỗi thùng 1.000 viên giá 4.750 USD/thùng. Ngày 10/12/2017, A hẹn gặp Thắng tại quán cà phê Trung Nguyên trên Đường Hoàng Diệu, Quận 4 để giao ma túy cho Thắng, sau khi A giao

4.000 viên thuốc lắc (4 thùng) cho Thắng và hoàn trả số tiền còn dư lại cho Thắng thì được Thắng cho 20.000.000đ. T khai sau khi nhận ma túy của A giao, Thắng giao cho T cất giữ sáng hôm sau T giao lại cho Thắng, T được Thắng cho 1.000.000đ.

Lần thứ 02 vào ngày 15/12/2017, Thắng đưa cho A 20.000 USD, 150.000.000đ để A qua Campuchia mua ma túy cho Thắng, khi A sang Campuchia thì Thắng có chuyển 20.000 USD qua dịch vụ chuyển tiền, A có bỏ ra 500.000.000đ để hùn mua 12 thùng thuốc lắc (mỗi thùng 1.000 viên) và 01 kg ma túy tổng hợp loại Ketamine; ngày 16/12/2017 A về Tp. Hồ Chí Minh điện thoại hẹn Thắng giao hàng (ma túy) tại khu vực Ngã Tư Lê Trọng Tấn- Kênh 19/5 quận Tân Phú; Thắng cử Nguyễn Văn T đến điểm hẹn nhận, T mặc áo xe Grap chạy xe biển số 59C1- 52441 đến nhận. Sau khi nhận T chạy xe về lúc 17 giờ 15 phút cùng ngày lưu thông trước nhà số 19, Đường 38, Phường 6, Quận 4 thì bị bắt giữ, thu giữ tại bacbaga xe do bị cáo T điều khiển 01 túi giấy in chữ “Love” bên trong có chứa 13 bịch cà phê hiệu “A Taste of Quality” qua giám định có khối lượng 4.160,79g, loại MDMA.

Sau khi bắt bị cáo A, bị cáo T, cơ quan điều tra tiến hành cho nhận dạng trên hình ảnh thì bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ), bị cáo Nguyễn Văn T đều nhận dạng được nhau, nhận dạng được hình ảnh tên Thắng, nhận dạng được túi xách chứa ma túy mà bị cáo A đã giao cho bị cáo T vào ngày 16/12/2017, bản tự khai A có khai: Thắng điện thoại báo T bị bắt thì A có hẹn đến quán DMAX, A có lấy 20.000 USD đưa cho vợ A là Nguyễn Thị Anh Đào đến đưa cho Thắng để Thắng lo cho T nhưng Đào không thừa nhận có giao số tiền trên cho Thắng, còn Thắng thì hiện nay đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra có thông báo truy tìm Thắng, khi nào bắt được Thắng sẽ xử lý sau.

Dựa vào lời khai ban đầu của bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T, biên bản nhận dạng hình ảnh, tang vật vụ án thu giữ, có cơ sở để kết luận số ma túy đã được thu giữ nêu trên là của bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) mua từ Campuchia mang về giao lại cho Nguyễn Văn T cất giữ, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là có cơ sở. Phần xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” phần này không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên phần án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo T đã có hiệu lực pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) do mua bán ma túy với số lượng đặc biệt lớn loại MDMA có khối lượng là 4.160,79g; loại Ketamine có khối

lượng là 493,12g. Khi định tội lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá đúng tính chất vụ án, xử phạt bị cáo mức án Tử hình là cần thiết, xử như trên mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, nhất là trong tình hình hiện nay tội phạm này còn phát sinh nhiều, nên cần phải được nghiêm trị.

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay bị cáo không nhận tội, kêu oan. Hội đồng xét xử xét thấy với các chứng cứ như ph A tích trên thì Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với tội danh và mức án như trên là không oan, nên không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử vắng mặt người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo mà chỉ có người bào chữa chỉ định là vi phạm tố tụng hoặc cần trích xuất Camera trên Kênh 19/5 để xác định ai là người giao ma túy cho T. Hội đồng xét xử xét thấy do mở phiên tòa lần thứ 02 mà người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo vẫn vắng mặt, nên Tòa án cấp sơ thẩm cử người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) (được bị cáo A đồng ý thể hiện ở biên bản phiên tòa sơ thẩm) nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không có mặt Luật sư Tâm, Luật sư Hải bào chữa cho bị cáo A là không vi phạm về tố tụng.

Còn vấn đề Luật sư Hải đặt ra lúc đầu bị cáo T khai tên Hải, sau xác định lại là A giao ma túy cho bị cáo. Vấn đề này đã được cơ quan điều tra cho đối chất, nhận dạng bị cáo T khẳng định bị cáo A là người giao ma túy cho bị cáo. Tại Tòa bị cáo A, bị cáo T xác định trước đó đã gặp mặt nhau và biết nhau nên không có căn cứ cho rằng do người khác giao ma túy cho T chứ không phải là A giao theo như đề nghị xem xét lại của Luật sư.

Luật sư Hải còn đặt ra vấn đề trích xuất Camera trên Kênh 19/5 để xác định ai là người giao ma túy cho T. Hội đồng xét xử xét thấy Luật sư không chứng minh được Camera nào đã có ghi hình trong việc giao nhận ma túy như trên nên không chấp nhận theo đề nghị của Luật sư về việc đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

[3] Chấp nhận theo quan điểm đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ).
Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng các điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt ngày 19/12/2017 hiện đang bị giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Long An.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) theo Quyết định tạm giam số 342.1/2020/HSPT-QĐTG ngày 02/7/2020 của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án 02/7/2020 bị cáo được quyền làm đơn gửi đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin Chủ tịch nước A giảm án Tử hình cho bị cáo.

Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm xét xử không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê Hồng A (Vỹ) phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/7/2020./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án d A sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an tỉnh Long An;
- Trại tạm giam tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- UBND Phường 2, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-17).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Chánh Trung

Nơi nhận:

- Tòa án nh A d A tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Cục Thi hành án d A sự tỉnh Kiên Giang;
- Công an tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- UBND xã T A Hội, huyện T A Hiệp, tỉnh Kiên Giang (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-17).

Tô Chánh Trung